TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH** ---***---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS- ST
Ngày 04/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung**.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hiểnvà bà Nguyễn Thị Vĩnh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:* Ông Nguyễn Trọng Thể- Thư ký Tòa án huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa*:* Ông Trần Mạnh Thắng- Kiểm sát viên

Trong ngày 27tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Đông Hưng; Tòa án huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST- HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST - HSngày 13/4/2023, quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST- HS ngày 27/4/2023đối với các bị cáo;

1. **Vũ Đăng H**, sinh ngày 12/12/1991. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Vũ Đăng K (đã chết);Mẹ đẻ: Phạm Thị H;

Tiền án: Bản án số 12/2019/HSST ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Đăng H 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tài sản trị giá trên 2.000.000 đồng, thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2019. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2020. H chấp hành xong phần án phí hình sự và án phí dân sự ngày 28/10/2020;

Bản án số 27/2020/HSST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Vũ Đăng H 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tài sản trị giá trên 2.000.000 đồng, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2020. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/8/2022. H chấp hành xong phần án phí hình sự ngày 19/10/2020 – Bản án này xác định H tái phạm nguy hiểm.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 19/2011/HSST ngày 20/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Đăng H 48 tháng tù về tội Cướp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2010. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2013; chấp hành xong án phí hình sự ngày 10/11/2011; chấp hành xong án phí dân sự ngày 20/3/2013; chấp hành xong hình phạt bổ sung là hình phạt tiền ngày 26/5/2022;

Ngày 10/11/2022 có hành vi cùng N trộm cắp 01 xe mô tô có giá trị 24.800.000 đồng tài sản trên địa bàn xã H huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Ngày 29/3/2023 bị Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Đăng H 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 30/2023/HS- ST ngày 29/3/2023

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án của huyện An Dương thành phố Hải Phòng từ ngày 11/11/2022 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an thành phố Hải Phòng theo quyết định tạm giam số 67/2023/QĐTG- HĐXX ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện An Dương thành phố Hải Phòng.

2. **Vũ Đăng N**, sinh ngày 20/3/1991. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Bố đẻ: Vũ Đăng K, Mẹ đẻ: Nguyễn Thị N, Vợ: Trần Thị N, Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án: Bản án số 02/2019/HSST ngày 04/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Đăng N 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tài sản trị giá trên 2.000.000 đồng, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án. N chấp hành xong khoản án phí hình sự ngày 18/6/2019. Ngày 16/11/2018, N thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản tại huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, trị giá tài sản trên 2.000.000 đồng bị xét xử bằng Bản án số 12/2019/HSST ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Đăng N 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 02/2019/HSST ngày 04/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 10/01/2019. N chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021; chấp hành xong án phí hình sự ngày 09/9/2019;

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 10/11/2022 N có hành vi cùng H trộm cắp 01 xe mô tô có giá trị 24.800.000 đồng tài sản trên địa bàn xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Ngày 29/3/2023 bị Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 30/2023/HS- ST ngày 29/3/2023

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án của huyện An Dương thành phố Hải Phòng từ ngày 11/11/2022 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an thành phố Hải Phòngtheo quyết định tạm giam số 68/2023/QĐTG- HĐXX ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện An Dương thành phố Hải Phòng.

(*Các bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa)*

Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1965,

Trú tại số nhà 166, đường B, tổ 03, thị trấn Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Những người làm chứng:

1. Ông Phạm Đức N, sinh năm 1966,

Trú tại: Thôn T, xã H, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng

2. Ông Trần Văn T, sinh năm 1953,

Trú tại: Thôn T, xã Vi, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng

(Bị hại và người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/11/2022, Vũ Đăng H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 15H1-183.68 từ nhà sang nhà Vũ Đăng N, ở cùng địa chỉ để rủ Nhẫn đi trộm cắp tài sản, N đồng ý. Trước khi đi, N mang theo 01 vam phá khóa bằng kim loại hình chữ "T". Huy điều khiển xe mô tô chở N đi theo Quốc Lộ 10 sang huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến trước cửa nhà ông Nguyễn Ngọc H, trú tại số nhà 166, đường B, tổ 03, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thì phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream sơn màu nâu, biển kiểm soát 17F2-4563 của ông H để ở trước cửa nhà, đầu xe để hướng quay vào trong, đuôi xe hướng quay ra ngoài, không có người trông coi. H dừng xe gần cửa nhà ông H và ngồi trên xe cảnh giới để N xuống xe phá khóa cổ xe. N dùng chiếc vam phá khóa cổ xe nhưng không được nên dùng chân đạp mạnh vào bánh trước của xe thì phá được khóa cổ xe. N dắt chiếc xe ra chỗ H để H điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp còn N điều khiển chiếc xe biển kiểm soát 15H1-183.68 đẩy chiếc xe vừa trộm cắp đi theo Quốc Lộ 10 hướng về thành phố Hải Phòng. Đi được khoảng 04 km thì nổ được máy xe, cả hai bàn bạc gửi chiếc xe vừa trộm cắp được tại nhà gửi xe của Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng để tránh bị phát hiện. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H điều khiển chiếc xe đến Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Bảo, H điều khiển chiếc xe mô tô đi vào nhà xe của Bệnh viện gửi xe còn N đứng ở ngoài đợi. Lúc này, ông Phạm Đức N, sinh năm 1966, trú tại thôn T, xã H, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng và ông Trần Văn T, sinh năm 1953, trú tại thôn T, xã V, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là nhân viên trông giữ xe của Bệnh viện đang trong ca trực nên đưa cho H vé gửi xe. H đi ra chỗ N cho vé xe vào trong cốp xe rồi điều khiển xe mô tô 15H1-183.68chở N ngồi sau đi về nhà.

Ngày 11/11/2022 Vũ Đăng H và Vũ Đăng N tiếp tục trộm cắp tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Honda PS150i sơn màu trắng biển kiểm soát 29D2- 364.19 của chị Lê Thị Kiều A ở thôn Đ, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng khi N đang điều khiển xe 15H1-183.68đẩy xe mô tô nhãn hiệu Honda PS150i sơn màu trắng biển kiểm soát 29D2- 364.19 vừa trộm cắp được của chị Lê Thị Kiều A thì bị công an xã Q, và Công an xã H, huyện An Dương kiểm tra bắt giữ. H, N đã bị Tòa án nhân dân huyện An Dương Thành phố Hải phòng xét xử hành vi trộm cắp ngày 11/11/2022 bằng bản án số 30/2023/HS- ST ngày 29/3/2023.

Tại bản Kết luận định giá tài sảnsố 03 ngày 06/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng định giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 17F2-4563 tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 12.000.000 đồng *(Mười hai triệu đồng)*

Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 17F2-4563 cho người bị hại là ông Nguyễn Ngọc H.

Đối với 01 chiếc vam phá khóa và 01 tay công bằng kim loại hình chữ "T", Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Trách nhiệm dân sự*:* Bị hại ông Nguyễn Ngọc H đã nhận lại chiếc xe mô tô hư hỏng không đáng kể, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Cáo trạng số 22/CT- VKSĐH ngày 15/3/2022 của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo đối với Vũ Đăng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và Vũ Đăng N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm, hậu quả, nhân thân của các bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đó giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 22/CT-VKSĐH, đồng thời đề nghị HĐXX kết tộicác bị cáo Vũ Đăng H và Vũ Đăng N về tội: "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 56, Điều 58 và Điều 17 đối với bị cáo Vũ Đăng H. Phạt H từ 02(hai) năm 06 (sáu) tháng - 02(hai) 09(chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 03(ba) năm tù của bản án số 30/2023 ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng buộc Vũ Đăng H phải chấp hình phạt chung của hai bản án là 05(năm) năm 06(sáu) tháng tù - 05(năm) năm 09(chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 50, Điều 56, Điều 58 và Điều 17 đối với bị cáo Vũ Đăng N; Tuyên phạt bị cáo N từ 01(một) năm 06(sáu) tháng - 01(một) năm09(chín) tháng tù. Đồng thời tổng hợp với hình phạt 01(một) năm 03(ba) tháng tù của bản án số 30/2023 ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng buộc Vũ Đăng N phải chấp hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 09(chín) tháng tù – 03(ba) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, và buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo H, N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể: Khoảng 19 giờ ngày 09/11/2022, Vũ Đăng N và Vũ Đăng H đều sinh năm 1991 và cư trú tại thôn B, xã H, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát

17F2-4563 của ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1965, trú tại số nhà 166, đường B, tổ 03, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xe để trước cửa nhà ông H. Tài sản trộm cắp trị giá 12.000.000 đồng.

Các bị cáo đều xác định cáo trạng truy tố các bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản là đúng pháp luật vì vậy không trình bày lời bào chữa, cũng không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị.

Người bị hại ông H vắng mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Đều nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án thì thấy đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhân tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với cáo trạng số 22/CT-VKSĐH ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp vớicác chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 09/11/2022, Vũ Đăng N và Vũ Đăng H có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 17F2-4563 trị giá 12.000.000 đồng của ông Nguyễn Ngọc H để trước cửa nhà ông Hùng đem đi cất giấu thì bị phát hiện thu giữ. Hành vi của các bị cáo Vũ Đăng N và Vũ Đăng H đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản" được quy định Điều 173Bộ luật hình sự.

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H đã bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang tỉnh Hải Dương kết án 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tại bản án này bị cáo đã bị xác định là tái phạm nguy hiểm nhưng chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội nên hành vi phạm tội lần này của H thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1.Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

....

***2**. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

a) Có tổ chức;

.....

***g) Tái phạm nguy hiểm**.*

...

5.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3]Xét tích chất mức độ hậu quả hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo thấy rằng**:**Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đãxâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo lại diễn ra nhiều lần thể hiện tính coi thường pháp luật của các bị cáo.

[4]Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội.

H là người rủ rê khởi xướng, đồng thời cũng là người thực hành tích cực Do vậy H giữ vai trò thứ nhất.

Với bị cáo N, N là người thực hành, là đồng phạm giúp sức cho H. N còn là người chuẩn bị công cụ là vam phá khóa và tay công bằng kim loại để mang theo đi trộm cắp cùng H, N là người tiếp cận tài sản và thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe của ông H. Do vậy N giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Các bị cáo H, N đều là những người có nhân thân xấu.Trước khi thực hiện hành vi phạm tội H đã 03lần bị Tòa án các huyện Tiên Lãng và huyện Vĩnh Bảo thành phố Hải Phòng và Tòa án huyện Ninh Giang thành phố Hải Dương kết án về tội chiếm đoạt. N cũng đã 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và huyện Vĩnh Bảo thành phố Hải Phòng kết án về tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên sau khi thi hành xong hình phạt tù các bị cáo không tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử áp dụng cho một mức hình phạt thỏa đáng, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạmđồng thời mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của ông H, bị cáo N có dùng chân đạp phá khóa cổ của xe tuy nhiên xe hư hỏng không đáng kể, đã được thu hồi trả lại cho bị hại do vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Bị cáo N đã bị kết án về tội chiếm đoạt chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do có thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do vậy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng**:** Chiếc vam phá khóa và 01 tay công bằng kim loại sau khi thực hiện hành vi phạm tội H, N đánh rơi cơ quan điều tra không truy tìm được nên không đặt ra giải quyết.

[10]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại được kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

[12] Về các vấn đề liên quan:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter đeo biển kiểm soát 15H1-183.68 H và N sử dụng là phương tiện đi trộm cắp. Quá trình điều tra xác định xe là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/10/2022 ở thôn N, xã T, huyện An Lão, thành Phố Hải Phòng, Đối với Biển kiểm soát 15H1-183.68 được xác định là Biển kiểm soát của 01 xe mô tô trên địa bàn quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội do vậy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter và biển kiểm soát 15H1-183.68 đã được bàn giao cho cơ quan điều tra Công an huyện An Lão và Công an quận Hoàn kiếm xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp mà các bị cáo H, N đã thực hiện vào ngày 10/11/2022 đã bị Tòa án nhân dân huyện An Dương xét xử bằng bản án số 30/2023/HS- ST ngày 29/3/2023. Tuy nhiên đây là hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện sau khi thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 17F2 – 4563 của ông H trên địa bàn huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Do vậy không xác định là tiền án để xét xử đối với các bị cáo trong lần xét xử này.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh: Tuyên bố các bị cáoVũ Đăng H và Vũ Đăng N phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng Điểm g, khoản 2 Điều 173, Điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 38, Điều 56, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Đăng H. PhạtVũ Đăng H 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 03(ba) năm tù của bản án số 30/2023 ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng buộc Vũ Đăng H phải chấp hình phạt chung của hai bản án là 05(năm) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2022.

Áp dụngKhoản 1 Điều 173, Điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 50, Điều 38, Điều 56, Điều 58Bộ luật hình sự đối với bị cáoVũ Đăng N. PhạtVũ Đăng N 01(một) năm03(ba) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 01(một) năm 03(ba) tháng tù của bản án số 30/2023 ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, buộc Vũ Đăng N phải chấp hình phạt chung của hai bản án là 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2022.

3.Về trách nhiệm dân sự:Không đặt ra giải quyết

4. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết

5.**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án buộccác bị cáoVũ Đăng H, Vũ Đăng N mỗi bị cáophải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6.Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người bị hại, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các bị cáo
- Người bị hại
- VKSND huyện Đông Hưng
- Công An huyện Đông Hưng
- Chi cục THA Dân sự huyện Đông Hưng
- UBND xã H, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng,
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Hà Thị Nhung